TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2018/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 03 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 167/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Quang M, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu 8, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu 8, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Quang M và chị Nguyễn Thị Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp trông nom nuôi dưỡng và giáo dục con chung Phạm Khánh H, sinh ngày 16/6/2016 kể từ ngày 03 tháng 7 năm 2018 đến khi thành niên.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Quang M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H 1.000.000đ (Một triệu đồng)/01tháng, kể từ ngày 03 tháng 7 năm 2018 đến khi con chung thành niên.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Anh M và chị H đều xác nhận không có, không đề nghị Toà án giải quyết.

- **Về án phí**: Anh Phạm Quang M tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh M đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000293 ngày 15/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

"Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

***Nơi nhận**:*
- VKS huyện L;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện L;
- UBND thị trấn H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án,VP.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Kim Nguyên